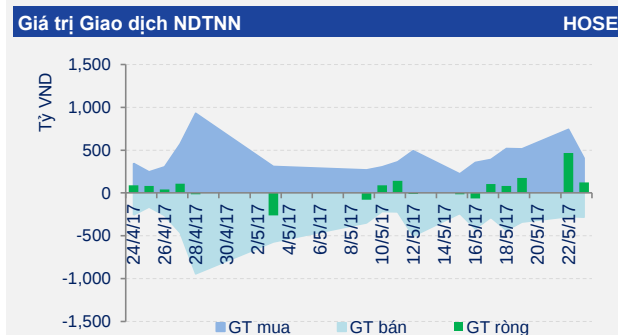
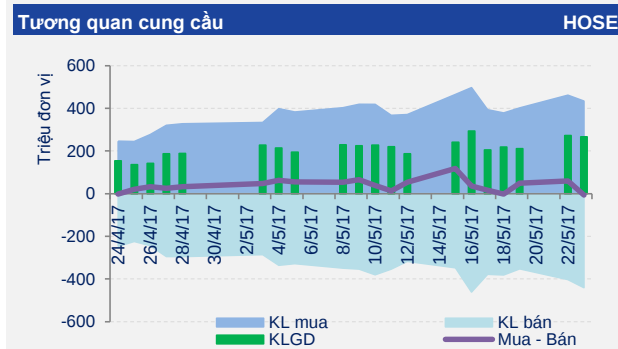


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 23/5/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	740.93	91.90
% Thay đổi	↓ -0.43%	↓ -0.87%
KLGD (CP)	266,397,287	60,689,407
GTGD (tỷ đồng)	4,751.56	645.82
Tổng cung (CP)	440,752,540	109,663,800
Tổng cầu (CP)	433,935,380	90,444,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	8,656,912	183,615
KL mua (CP)	12,873,842	222,861
GTmua (tỷ đồng)	406.49	30.70
GT bán (tỷ đồng)	283.22	18.64
GT ròng (tỷ đồng)	123.27	12.06



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.14%	10.9	2.0	2.2%
Công nghiệp	↓ -2.00%	16.2	4.2	27.8%
Dầu khí	↑ 6.05%	15.5	2.8	4.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.53%	18.4	4.2	2.4%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.19%	14.0	3.0	0.9%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.10%	19.1	6.3	9.7%
Ngân hàng	↑ 3.64%	14.1	1.8	10.7%
Nguyên vật liệu	↑ 0.26%	8.6	1.8	11.3%
Tài chính	↑ 0.59%	21.8	2.7	29.6%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 3.03%	12.3	2.3	1.3%
VN - Index	↓ -0.43%	15.9	4.1	90.7%
HNX - Index	↓ -0.87%	11.3	1.6	9.3%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường giao dịch khá tích cực trong suốt phiên giao dịch sáng, nhưng về phiên chiều, áp lực chốt lời của nhà đầu tư tăng vọt đã kéo cả hai chỉ số giảm xuống sắc đỏ. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 3,17 điểm (-0,43%) xuống 740,93 điểm; HNX-Index giảm 0,82 điểm (-0,88%) xuống 91,9 điểm. Thanh khoản trên hai sàn sụt giảm so với phiên trước nhưng vẫn ở mức cao với giá trị giao dịch đạt 5.445 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 328 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 391 tỷ đồng. Đáng chú ý, HQC kết phiên tăng 60 đồng (+1,7%) lên mức giá 3.520 đồng, khớp lệnh lớn kỷ lục với hơn 66 triệu cổ phiếu. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 229 mã tăng giá, 114 mã tham chiếu, 287 mã giảm giá. Hai nhóm cổ phiếu là trụ cột trong phiên hôm qua là ngân hàng và dầu khí đều chịu áp lực điều chỉnh mạnh trong phiên hôm nay, đóng góp nhiều nhất vào số điểm giảm của thị trường như CTG (-2,6%), MBB (-3,8%), VCB (-0,8%), STB (-2,4%), ACB (-2,4%), SHB (-4,2%), GAS (-1,2%), PVS (-1,2%), PLX lui về tham chiếu sau khi đã tăng khá mạnh trước đó. Ngoài ra, việc một số mã trụ cột khác giảm giá ROS (-7%), VIC (-0,8%), PTI (-6,9%), VCG (-1,7%) cũng làm giao dịch trên thị trường trở nên tiêu cực hơn. Ở chiều ngược lại, một số mã trụ cột khác có diễn biến tích cực đã giúp thu hẹp mức giảm của chỉ số SAB (+1,9%), VNM (+0,8%), MWG (+3,6%), VGC (+7,4%), VCS (+2,9%). Các nhóm ngành khác như cao su, chứng khoán, bất động sản, phân bón nhìn chung có sự điều chỉnh nhẹ.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường chịu áp lực chốt lời trong phiên hôm nay và lui về gần mốc hỗ trợ tâm lý 740 điểm. Mức giảm điểm là khá nhẹ so với mức tăng trước đó và thanh khoản vẫn được duy trì ở mức cao cho thấy sự tham gia tích cực của dòng tiền. Nên phiên giảm hôm nay là không quá đáng lo ngại. Do đó, chúng tôi cho rằng, VN-Index có thể sẽ giảm nhẹ trong phiên tới để kiểm định lại mốc hỗ trợ tâm lý 740 điểm; trong trường hợp xấu hơn thì chỉ số có thể sẽ lấp gap trong khoảng 734-739 điểm; kháng cự gần nhất tại 747 điểm (đỉnh phiên 22/5). Nhà đầu tư ngắn hạn đang nắm giữ cổ phiếu có thể chốt lời khi thị trường tiệm cận ngưỡng kháng cự và chờ điều chỉnh về hỗ trợ để cover lại. Nhà đầu tư trung hạn và dài hạn tiếp tục nắm giữ danh mục và có thể mua vào tại những nhịp chỉnh trong phiên, đối tượng mua vào có thể là những mã cổ phiếu có cơ bản tốt và triển vọng kinh doanh khả quan trong cả năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

23/5/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong phần lớn thời gian giao dịch, đạt mức cao nhất phiên tại 746,18 điểm. Từ giữa phiên chiều trở đi, áp lực chốt lời tăng mạnh đã kéo chỉ số giảm xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất phiên tại 740,28 điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 3,17 điểm (-0,43%) xuống 740,93 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: ROS giảm 10.000 đồng, CTG giảm 500 đồng, GAS giảm 700 đồng. Ở chiều ngược lại, SAB tăng 3.600 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong phiên giao dịch sáng, với mức đỉnh trong phiên đạt được tại 93,11 điểm. Phiên chiều, áp lực bán gia tăng đã nhấn chìm chỉ số xuống dưới mức tham chiếu, với mức đáy trong phiên tại 91,85 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,82 điểm (-0,88%) xuống 91,9 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 600 đồng, SHB giảm 300 đồng, PTI giảm 1.900 đồng. Ở chiều ngược lại, VGC tăng 1.200 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 123,27 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 4,2 triệu cổ phiếu. VNM là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 58,9 tỷ đồng tương ứng với 389 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PLX với 46,5 tỷ đồng tương ứng với 755 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SAB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 20 tỷ đồng tương ứng với 103 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 12,06 tỷ đồng tương ứng với 392 nghìn cổ phiếu. VND là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 7,2 tỷ đồng tương ứng với 381,8 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VCG với 5,3 tỷ đồng tương ứng với 296,6 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 7 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Ủy ban Kinh tế: Tốc độ tăng trưởng GDP 2017 khả năng chỉ đạt khoảng 6.3-6.5%

Để đạt được tốc độ tăng trưởng kinh tế 6.7%, các quý còn lại phải tăng trung bình trên 7% nhưng với điều kiện và tình hình thực tế năm 2017 thì mục tiêu này rất khó thực hiện, khả năng chỉ đạt khoảng 6.3-6.5%.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index điều chỉnh trở lại sau phiên tăng mạnh hôm qua. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 730-735 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 747 điểm (đỉnh phiên 22/5). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 721-723 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 688 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có thể tiếp tục giảm nhẹ để kiểm định lại hỗ trợ tại 740 điểm và nếu kịch bản tiêu cực hơn xảy ra thì chỉ số sẽ lấp gap trong khoảng 734-739 điểm, kháng cự của chỉ số tại 747 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm khá mạnh sau khi tăng điểm trong phiên hôm qua. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là tích cực với kháng cự và hỗ trợ gần nhất tại 92 điểm (MA5) và 91,3 điểm (MA10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 89,9-90,3 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 84,7 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, HNX-Index có thể tiếp tục đà giảm để kiểm tra lại hỗ trợ dưới tại 91,3 điểm và chỉ số có thể hồi phục lại sau đó với ngưỡng kháng cự tại 92 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,46 - 36,54 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 40.000 đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm không đổi

Ngày 23/5 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.375, không đổi so với phiên liền trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,33 USD/ounce tương ứng 0,11% xuống 1.260,07 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,07 điểm tương ứng 0,07% xuống 96,81 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1248 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1.2974 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 111,2 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,33 USD tương ứng 0,61% xuống 53,54 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,3 USD tương ứng 0,59% xuống 50,83 USD/thùng.

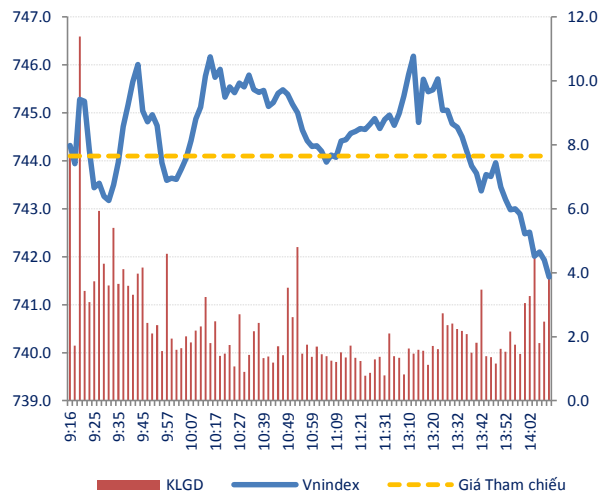
Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 22/5, chỉ số Dow Jones tăng 89,99 điểm tương ứng 0,43% lên 20.894,83 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 49,92 điểm tương ứng 0,82% lên 6.133,62 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 12,29 điểm tương ứng 0,52% lên 2.394,02 điểm.

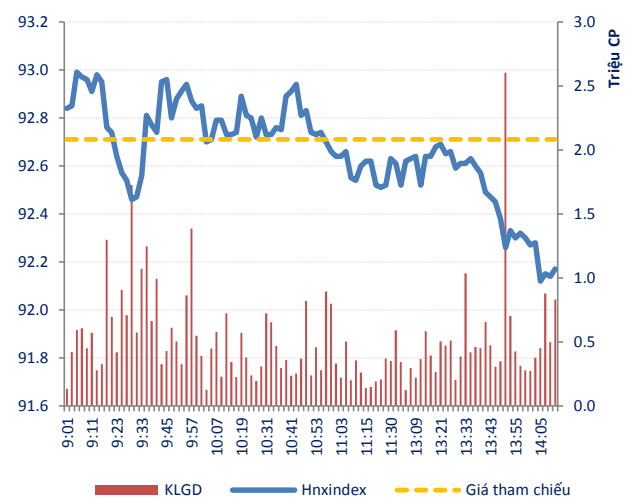


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

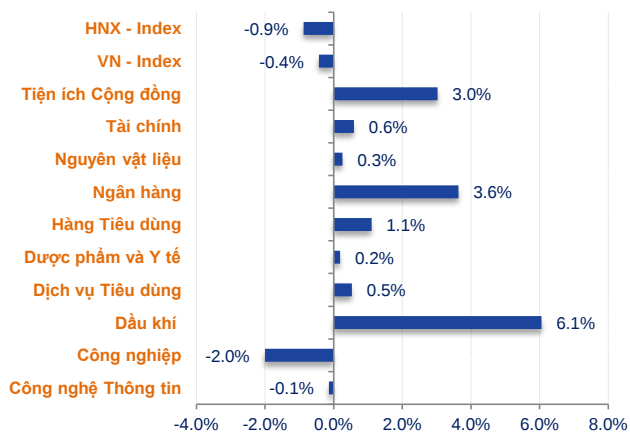
KLGD và VN-Index trong phiên



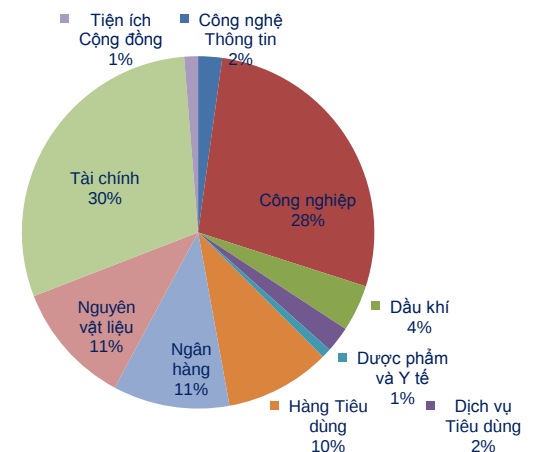
KLGD và HNX-Index trong phiên



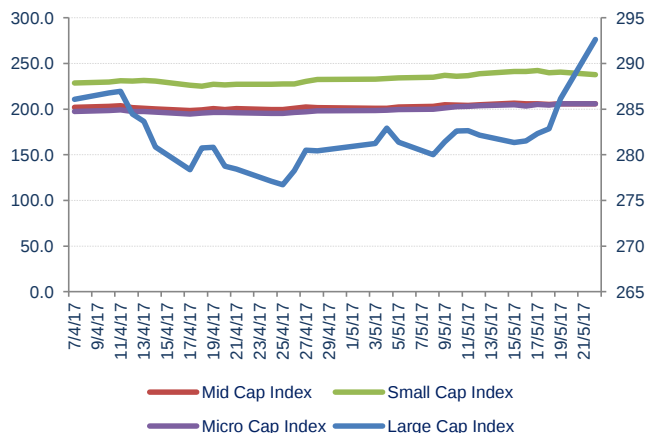
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



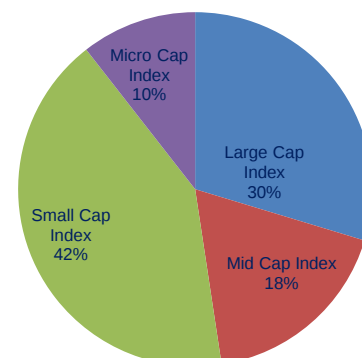
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HQC	2,157,630	DCM	996,570
2	BID	2,014,640	SSI	524,670
3	HPG	764,130	NT2	439,870
4	PLX	754,890	DXG	311,520
5	VCB	546,410	CTI	308,960

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VND	38,180	SHB	99,990
2	SHS	30,150	PVS	18,720
3	VCG	29,660	SDT	8,850
4	KVC	20,110	TC6	4,530
5	CEO	15,050	DBC	3,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HQC	3.46	3.52	↑ 1.73%	66,145,120
FLC	7.70	7.25	↓ -5.84%	23,814,200
BID	18.40	18.55	↑ 0.82%	10,107,090
SSI	25.75	25.40	↓ -1.36%	7,999,540
LDG	15.95	17.05	↑ 6.90%	6,275,260

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.10	6.80	↓ -4.23%	11,902,744
VCG	18.10	17.80	↓ -1.66%	4,199,238
KLF	2.50	2.40	↓ -4.00%	4,081,670
SHN	10.90	10.90	→ 0.00%	3,831,903
ACB	25.10	24.50	↓ -2.39%	3,154,826

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
QCG	20.00	21.40	1.40	↑ 7.00%
VHG	2.30	2.46	0.16	↑ 6.96%
PTL	2.88	3.08	0.20	↑ 6.94%
MCG	3.47	3.71	0.24	↑ 6.92%
LDG	15.95	17.05	1.10	↑ 6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PJC	19.00	20.90	1.90	↑ 10.00%
LBE	16.00	17.60	1.60	↑ 10.00%
API	26.00	28.60	2.60	↑ 10.00%
ALV	7.10	7.80	0.70	↑ 9.86%
DHT	55.90	61.40	5.50	↑ 9.84%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FUCVREIT	19.30	17.95	-1.35	↓ -6.99%
VCF	180.00	167.40	-12.60	↓ -7.00%
SBV	43.75	40.70	-3.05	↓ -6.97%
ROS	143.70	133.70	-10.00	↓ -6.96%
CEE	33.30	31.00	-2.30	↓ -6.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VTS	12.00	10.80	-1.20	↓ -10.00%
KST	16.00	14.40	-1.60	↓ -10.00%
SIC	8.00	7.20	-0.80	↓ -10.00%
VTH	13.10	11.80	-1.30	↓ -9.92%
TPP	32.80	29.80	-3.00	↓ -9.15%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	66,145,120	2.0%	190	18.5	0.4
FLC	23,814,200	3250.0%	1,715	4.2	0.5
BID	10,107,090	14.5%	1,850	10.0	1.4
SSI	7,999,540	13.7%	2,131	11.9	1.5
LDG	6,275,260	15.5%	2,021	8.4	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	11,902,744	7.4%	888	7.7	0.6
VCG	4,199,238	6.8%	1,129	15.8	1.3
KLF	4,081,670	1.0%	104	23.2	0.2
SHN	3,831,903	9.7%	1,408	7.7	1.0
ACB	3,154,826	10.7%	1,514	16.2	1.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
QCG	↑ 7.0%	1.8%	256	83.5	1.5
VHG	↑ 7.0%	-5.4%	(631)	-	0.2
PTL	↑ 6.9%	0.1%	8	363.8	0.4
MCG	↑ 6.9%	1.2%	145	25.6	0.3
LDG	↑ 6.9%	15.5%	2,021	8.4	1.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PJC	↑ 10.0%	21.2%	3,294	6.3	1.4
LBE	↑ 10.0%	11.6%	2,107	8.4	0.9
API	↑ 10.0%	7.0%	759	37.7	2.5
ALV	↑ 9.9%	9.1%	1,103	7.1	0.6
DHT	↑ 9.8%	29.6%	4,519	13.6	2.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	2,157,630	2.0%	190	18.5	0.4
BID	2,014,640	14.5%	1,850	10.0	1.4
HPG	764,130	39.1%	5,944	4.9	1.1
PLX	754,890	20.5%	3,735	16.2	3.3
VCB	546,410	14.7%	2,000	18.6	2.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	38,180	19.0%	2,543	7.5	1.3
SHS	30,150	10.8%	1,196	8.9	0.9
VCG	29,660	6.8%	1,129	15.8	1.3
KVC	20,110	3.6%	386	7.3	0.3
CEO	15,050	11.8%	1,734	6.8	1.0

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	219,878	44.5%	6,991	21.7	8.9
VCB	133,837	14.7%	2,000	18.6	2.7
SAB	124,409	34.0%	7,255	26.7	9.9
GAS	109,826	18.9%	4,115	13.9	2.7
VIC	107,750	3.9%	641	63.8	4.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	24,155	10.7%	1,514	16.2	1.7
VCS	9,684	50.6%	12,032	13.4	6.0
VCG	7,862	6.8%	1,129	15.8	1.3
SHB	7,611	7.4%	888	7.7	0.6
PVS	7,594	8.1%	2,150	7.9	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KAC	5.57	1.3%	141	113.3	1.3
HNG	4.24	-9.7%	(1,284)	-	0.8
HAG	3.84	-6.3%	(1,366)	-	0.5
HQC	3.54	2.0%	190	18.5	0.4
NVT	3.47	0.7%	69	59.3	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CVT	2.95	43.6%	5,684	6.8	1.8
SGH	2.70	9.0%	1,265	17.4	1.9
KHL	2.68	-41.1%	(3,334)	-	0.1
L44	2.67	17.5%	1,377	1.5	0.2
VIE	2.66	-25.2%	(1,782)	-	0.6



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
